



Tin **TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**



Tin **KINH TẾ VIỆT NAM**



Tin **KINH TẾ THẾ GIỚI**

Thông tin được tổng hợp từ các nguồn báo điện tử chính thống trong nước và quốc tế, cụ thể:

- Trong nước: chínhphu, sbv, gso, vietstock,...
- Quốc tế: bloomberg, goldprice, tradingeconomics,...

BP.NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN – PHÒNG KẾ HOẠCH

[a] 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM

[t] (028) 38 469 516 (1813/1819) – [e] kehoach@sacombank.com

Tin nổi bật

Ngày 4/7, Đại diện Bộ Tài chính Việt Nam và Trưởng đại diện Cơ quan Nhật Bản Sugano Yuichi đã thực hiện ký kết 3 thỏa thuận vay cho với 3 chương trình, dự án với tổng trị giá lên tới gần 61 tỷ JPY. Việc Chính phủ Nhật Bản tiếp tục cam kết tài trợ cho Chính phủ Việt Nam để thực hiện các chương trình, dự án này khẳng định quan hệ đối tác chiến lược giữa hai nước, cũng như sự tin tưởng của Chính phủ và Nhân dân Nhật Bản vào năng lực quản lý, thực hiện dự án và tiềm năng phát triển mạnh mẽ của đất nước, con người Việt Nam.

Bảng chỉ số

(Thứ Tư, ngày 05/07/2023)

Chứng khoán

VN - INDEX	1,132.00	↑	0.58%
HNX - INDEX	228.76	↑	0.95%
DOWN JONES INDUS	34,418.47	↑	0.03%
EURO STOXX 50 PR	4,390.99	↓	-0.16%
CSI 300 INDEX	3,899.01	↑	0.16%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	67.050		0.00%
Quốc tế (USD/Oz)	1,925.7	↑	0.21%
Tỷ giá (USD/VND)			
USD/VND (BQ LNH)	23.813	↑	0.04%
EUR/USD	1.0885	↓	-0.25%

Dầu

WTI (USD/th)	71.06	↑	1.46%
--------------	-------	---	-------



Tài chính

NGÂN HÀNG

- Thủ tướng yêu cầu thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, nới lỏng hơn
- Khó giảm lãi suất cho vay ở các kỳ hạn dài
- Việt Nam và Nhật Bản ký thỏa thuận vay vốn gần 61 tỷ JPY



Kinh tế

VIỆT NAM

- Thủ tướng nêu 3 nhóm vấn đề lớn của kinh tế xã hội Việt Nam 6 tháng cuối năm 2023
- Bộ KH&ĐT đưa ra 2 kịch bản tăng trưởng cho kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm 2023
- UOB tiếp tục hạ dự báo tăng trưởng GDP 2023 của Việt Nam xuống 5,2%



Kinh tế

QUỐC TẾ

- Hoạt động sản xuất của Eurozone suy giảm nhanh hơn dự báo
- Lĩnh vực chế tạo của Mỹ tiếp tục suy giảm trong tháng 6



Thủ tướng yêu cầu thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, nới lỏng hơn

Ngày 4/7, Thủ tướng chủ trì hội nghị trực tuyến toàn quốc Chính phủ với các địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6. Phát biểu kết luận, Thủ tướng cơ bản đồng tình với các ý kiến tại phiên họp, giao các cơ quan tổng hợp, tiếp thu, hoàn thiện các báo cáo và dự thảo Nghị quyết phiên họp và dự thảo Nghị quyết chuyên đề về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh (SXKD), đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, sớm trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành. Về mục tiêu, quan điểm, định hướng chỉ đạo, điều hành, Thủ tướng yêu cầu ưu tiên tập trung tháo gỡ khó khăn cho SXKD, đặc biệt là phải ưu tiên cho tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô (▲#6,5% và lạm phát #4,5%) và bảo đảm đời sống nhân dân. Với dư địa chính sách còn khá lớn (lạm phát giảm dần còn 3,29%; nợ công 38%, nợ Chính phủ 34,7% GDP, bội chi ngân sách Nhà nước trong vòng kiểm soát), việc ưu tiên hơn cho mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng là phù hợp, cần thiết lúc này. Đây cũng là điểm mạnh của VN so với nhiều nước trên thế giới còn ít hoặc khó khăn cho dư địa chính sách. Về định hướng chính sách, Thủ tướng yêu cầu tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ (CSTT) chủ động, linh hoạt, nới lỏng, kịp thời, hiệu quả hơn; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, hài hoà với chính sách tài khoá mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, nhanh chóng, dứt khoát; chú trọng nâng cao hơn nữa hiệu quả phối hợp các chính sách.

Khó giảm lãi suất cho vay ở các kỳ hạn dài



Tại chương trình “Sói già VNI - Hạ LS điều hành liên tục: Đánh giá ảnh hưởng thực tế và Khả năng Ngân hàng Nhà nước (NHNN) hạ LS tiếp?” tổ chức cuối tuần qua, Tổng giám đốc Hedge Academy cho biết, chính sách của NHNN mang tính chất định hướng, nên sẽ chỉ chủ yếu tác động đến các khoản vay ngắn hạn, còn với các khoản tín dụng dài hạn tình hình vẫn chưa thay đổi nhiều. Mặt khác, đối với các khoản cho vay mua nhà, chứng khoán (vay dài hạn) vẫn tương đối khó hạ LS. Việc hạ LS cho vay dài hạn còn phải phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác như tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn. Do đó, các ngân hàng (NH) sẽ buộc phải hạn chế cho vay các khoản trung và dài hạn. Theo quy luật cung cầu, cung ít thì giá sẽ khó lòng thấp. Vì vậy, LS cho vay các khoản trung và dài hạn sẽ không dễ giảm. Ngoài ra, không chỉ cơ quan điều hành, mà ngay cả các đối tác, cổ đông chiến lược của NH cũng có yêu cầu phải đảm sự phù hợp trong kỳ hạn của nguồn vốn huy động và khoản vay. Đặc biệt sau những sự kiện đổ vỡ của các NH trên thị trường quốc tế vừa qua thì các yêu cầu này thậm chí còn khắt khe hơn. Do đó, nếu muốn cho vay dài hạn, các NH phải tăng cường huy động nguồn vốn dài hạn. Về kết quả kinh doanh ngành NH, dự báo, thời gian tới bức tranh lợi nhuận của các NH sẽ không có nhiều thay đổi sv 2022, đồng thời sẽ có sự phân hóa. NIM của các NH sẽ không thay đổi nhiều.

Việt Nam và Nhật Bản ký thỏa thuận vay vốn gần 61 tỷ JPY



Ngày 4/7, Thứ trưởng Bộ Tài chính Việt Nam (VN), ông Võ Thành Hưng và Trưởng đại diện Cơ quan Nhật Bản (NB) Sugano Yuichi đã thực hiện ký kết 3 thỏa thuận vay cho với 3 chương trình, dự án với tổng trị giá lên tới #61 tỷ JPY. Nội dung ký kết nhằm triển khai kết quả của 3 công hàm trao đổi được ký kết giữa Bộ trưởng Bộ Tài chính VN và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao NB nhân chuyến công tác của Thủ tướng Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị thượng đỉnh G7 mở rộng và làm việc tại NB vào tháng 5. Trong đó, nội dung đáng chú ý là thỏa thuận vay hỗ trợ ngân sách trị giá 50 tỷ JPY cho Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội (KTXH) VN hậu Covid-19. Đây là khoản vay thuộc Chương trình ODA thể hệ mới được triển khai trên cơ sở cam kết của Thủ tướng Chính phủ VN và NB, có lãi suất (LS) ưu đãi nhất từ trước đến nay, kể từ khi Thủ tướng Chính phủ 2 nước cam kết cho đến khi hoàn thành ký thỏa thuận vay chỉ trong 1 năm. Bên cạnh thỏa thuận vay hỗ trợ ngân sách, Bộ Tài chính và Cơ quan Hợp tác quốc tế NB cũng triển khai ký kết 2 thỏa thuận vay cho các dự án đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng tại Bình Dương và Lâm Đồng... Theo đại diện Bộ Tài chính, 3 thỏa thuận vay được ký kết lần này đánh dấu 1 bước phát triển mới trong quan hệ hợp tác giữa Bộ Tài chính VN và Cơ quan Hợp tác Quốc tế NB. Với 3 khoản vay được ký kết lần này, NB tiếp tục là nhà tài trợ song phương lớn nhất của VN với tổng số vốn cam kết đến nay lên tới hơn 2.567 tỷ JPY (#23 tỷ USD).



Thủ tướng nêu 3 nhóm vấn đề lớn của kinh tế xã hội Việt Nam 6 tháng cuối năm

Ngày 4/7, phát biểu tại hội nghị trực tuyến toàn quốc Chính phủ với các địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6, Thủ tướng nêu rõ, chúng ta đã đi được nửa chặng đường của 2023, nửa nhiệm kỳ 2021-2025. Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, đối mặt nhiều khó khăn, thách thức, nổi lên 6 cơn gió ngược: (i) Suy giảm KT toàn cầu, lạm phát gia tăng...; đời sống người dân gặp nhiều khó khăn; (ii) Hậu quả của đại dịch Covid-19 còn kéo dài; (iii) Cạnh tranh địa chiến lược, chủ nghĩa bảo hộ, phân tách, phân mảnh, thiếu sự liên kết chặt chẽ; (iv) Các cuộc xung đột đe dọa an ninh lương thực, năng lượng toàn cầu; (v) Các nước đang phát triển có khả năng thích ứng và sức chống chịu hạn chế trước những cú sốc từ bên ngoài; (vi) Biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh phức tạp, khó lường. Ở trong nước, khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi; nền KT có độ mở lớn nhưng quy mô còn khiêm tốn, năng lực cạnh tranh và sức chống chịu trước các cú sốc từ bên ngoài còn hạn chế, chịu tác động kép từ những yếu tố bên ngoài và bên trong; các vấn đề tồn đọng, kéo dài ngày càng bộc lộ rõ; nhiều vấn đề phát sinh cần phải giải quyết; sức chống chịu của DN bị bào mòn trong bối cảnh chi phí tăng, đơn hàng giảm, thị trường quốc tế chưa có dấu hiệu phục hồi,... KTXH còn hạn chế, bất cập, khó khăn, thách thức; trong đó, cần lưu ý 3 nhóm vấn đề lớn: (i) Tăng trưởng KT thấp hơn kịch bản đề ra; (ii) Tình hình SXKD, thị trường lao động, việc làm gặp nhiều khó khăn, cần nỗ lực hơn; (iii) Tình hình kỷ luật kỷ cương có lúc chưa nghiêm, còn tình trạng cán bộ công chức viên chức sợ sai, né tránh trách nhiệm.

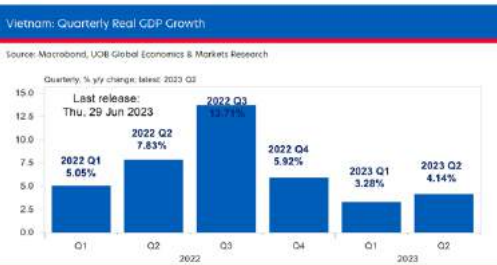
Bộ KH&ĐT đưa ra 2 kịch bản tăng trưởng cho kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm



Tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc Chính phủ với các địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch & Đầu tư (KH&ĐT) cho biết, GDP Q.II $\uparrow$ 4,14%, tính chung 6 tháng $\uparrow$ 3,72%. Dự báo bối cảnh, tình hình nửa cuối năm và kết quả đạt được 6 tháng qua, Bộ KH&ĐT cập nhật lại 2 kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm: (i) Kịch bản 1: Tăng trưởng cả năm dự kiến đạt 6%; tăng trưởng Q.III đạt 6,8%, Q.IV đạt 9% (cao hơn lần lượt 0,3 điểm % và 1,9 điểm % so với kịch bản tại Nghị quyết số 01/NQ-CP), tính chung 6 tháng cuối năm tăng trưởng phải đạt 8,0%; (ii) Kịch bản 2: Tăng trưởng cả năm dự kiến đạt 6,5%; tăng trưởng Q.III đạt 7,4%, Q.IV đạt 10,3% (cao hơn lần lượt 0,9 điểm % và 3,2 điểm % so với kịch bản tại Nghị quyết số 01/NQ-CP), tính chung 6 tháng cuối năm tăng trưởng phải đạt 8,9%. Tình hình thời gian tới vẫn còn nhiều khó khăn nên cần ý thức được nhiệm vụ đặt ra là rất nặng nề và thách thức, đòi hỏi sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn của toàn hệ thống chính trị, người dân và DN, phát huy hiệu quả mọi chính sách, nguồn lực, tận dụng tối đa các cơ hội, phấn đấu để kết quả cao nhất theo mục tiêu đã đề ra. Trong những tháng cuối năm, các bộ, cơ quan và địa phương cần tập trung triển khai quyết liệt hơn, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp điều hành trọng tâm... "Khả năng chống chịu của các DN trong nước, sau thời gian dài bị ảnh hưởng bởi Covid-19 còn yếu, nhiều DN đã đến mức tới hạn, nhất là DN nhỏ và vừa". Dự kiến sau phiên họp, Chính phủ sẽ ban hành Nghị quyết phiên họp và Nghị quyết chuyên đề về tháo gỡ khó khăn cho SXKD, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương.

UOB tiếp tục hạ dự báo tăng trưởng GDP 2023 của Việt Nam xuống 5,2%

Theo UOB, tăng trưởng GDP Q.II thực tế của VN đã tăng lên 4,14% từ mức đã điều chỉnh 3,28% trong Q.I. Như đã diễn ra kể từ đầu năm, nguyên nhân chính dẫn đến kết quả tăng trưởng ảm đạm tiếp tục đến từ hoạt động sản xuất và nhu cầu bên ngoài sụt giảm. Trong nửa đầu 2023, nền KT $\uparrow$ 3,72% sv cùng kỳ, thấp hơn nhiều sv con số 6,46% trong nửa đầu 2022. CPI Q.II đã giảm sâu xuống 2,4% từ 4,18% trong Q.I, thấp hơn mục tiêu 4,5% của Chính phủ. Lạm phát cơ bản Q.II đã giảm xuống 4,48% từ 5,01% trong Q.I, tạo cơ hội cho NHNN nới lỏng thêm CSTT trong nửa đầu năm. Với tốc độ tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2023 thấp hơn nhiều sv mục tiêu tăng trưởng chính thức trong năm, sẽ rất khó để đạt được $\uparrow$ 6% như dự báo trước của UOB. Mặc dù, các lĩnh vực đã hoạt động tốt lên, đặc biệt với biện pháp tích cực gần đây gồm cắt giảm LS cơ bản và VAT nhưng các biện pháp này vẫn chưa đủ. Những yếu tố thúc đẩy như lĩnh vực sản xuất và ngoại thương, sẽ cần trở lại bình thường để đóng góp mạnh mẽ hơn cho tăng trưởng. Dựa trên các yếu tố trên và quỹ đạo hiện tại, UOB điều chỉnh GDP cả năm $\downarrow$ 0,8% xuống 5,2%. Triển vọng phía trước sẽ đầy thách thức, đặc biệt là Q.IV. Q.III sẽ là thời điểm quan trọng vì là các tháng chứng kiến hoạt động sản xuất và xuất khẩu tăng mạnh trước nhu cầu lễ hội cuối năm tại các thị trường phát triển. Do đó, rủi ro suy giảm vẫn còn ở phía trước, đặc biệt nếu xuất khẩu và/hoặc sản xuất không có bất kỳ cải thiện đáng kể nào trong những tháng tới và sẽ khiến dự báo Q.III $\uparrow$ 7% và cả năm là $\uparrow$ 5,2% gặp thách thức. Dự báo chính thức $\uparrow$ 6,5% có thể còn khó khăn hơn sau kết quả trong nửa đầu năm 2023. Trong báo cáo đánh giá quốc gia mới nhất về VN hoàn thành vào cuối tháng 6, IMF dự báo GDP VN $\uparrow$ 5,8%.



Lãi suất tái cấp vốn (đỏ) và lãi suất tái chiết khấu (xanh) trên thị trường,

Hoạt động sản xuất của Eurozone suy giảm nhanh hơn dự báo



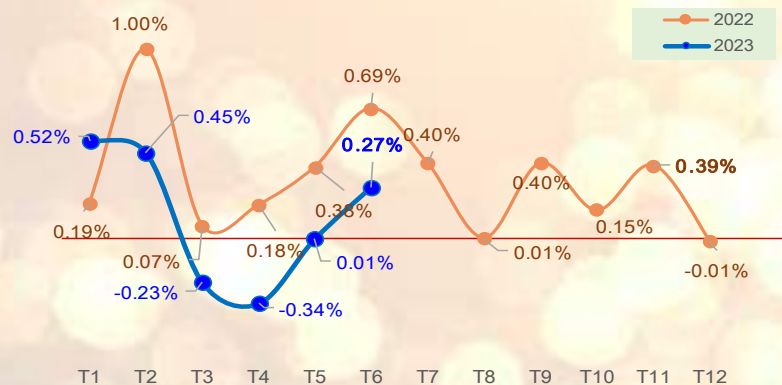
Hoạt động sản xuất trong tháng 6 của Eurozone đã suy giảm nhanh hơn dự báo khi ECB duy trì chính sách siết chặt tiền tệ. Cụ thể, kết quả khảo sát công bố ngày 3/7 cho thấy, các hoạt động sản xuất ở cả 4 nền KT lớn nhất Eurozone đều suy giảm trong tháng 6. Cụ thể, PMI của Eurozone, do HCOB phối hợp với S&P Global tổng hợp, giảm xuống mức 43,4 trong tháng 6 sv mức 44,8 trong tháng 5. Đây là mức thấp nhất kể từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát, thấp hơn mức 43,6 ước tính sơ bộ trước đó và cũng thấp hơn nhiều sv ngưỡng 50 để được công nhận là tăng trưởng. Chỉ số sản lượng cũng giảm xuống mức 44,2, thấp nhất trong 8 tháng. Chỉ số này là 1 phần trong chỉ số PMI tổng hợp sẽ được công bố ngày 5/7 vốn được coi là thước đo quan trọng phản ánh sức khỏe nền KT. Theo KT trưởng của HCOB, ngày càng có nhiều dấu hiệu cho thấy lĩnh vực công nghiệp rất cần vốn đang có phản ứng tiêu cực với quyết định tăng LS của ECB. Nhằm đưa lạm phát đang ở mức cao ngất ngưỡng xuống mức mục tiêu là 2%, ECB đã tăng LS tổng cộng là 400 bps qua các đợt tăng khác nhau và dự kiến sẽ tiếp tục **↑25 bps** trong tháng 6. Điều này được cho là làm giảm sức mua của những khách tiêu dùng và các DN vay nợ nhiều. Nhu cầu đã suy yếu với tốc độ nhanh nhất trong 8 tháng qua dù giá cả hàng hóa thành phẩm đã hạ nhiệt. Vì vậy, 1 số nhà máy đã giảm số người làm, lần đầu tiên kể từ đầu năm 2021. Chỉ số việc làm cũng giảm xuống còn 49,8 từ mức 51,5 của tháng trước đó.



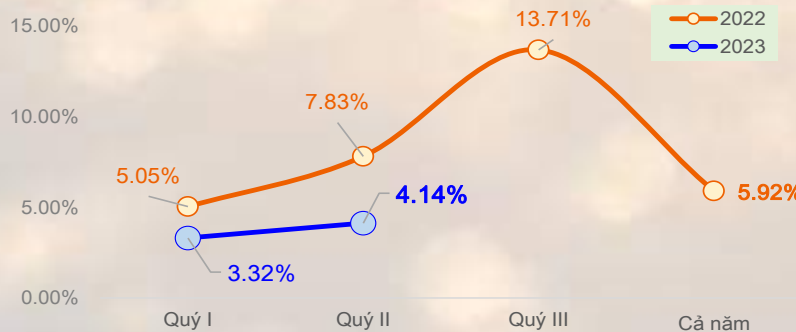
Lĩnh vực chế tạo của Mỹ tiếp tục suy giảm trong tháng 6

Hoạt động chế tạo của Mỹ tiếp tục sụt giảm trong tháng 6 và về lại mức tương tự thời kỳ quay cuồng với làn sóng đầu tiên của đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, có dấu hiệu đáng mừng đối với nền KT này là áp lực giá đối với các nhà chế tạo tiếp tục giảm. PMI ngành chế tạo đã giảm từ 46,9 của tháng 5 xuống 46,0 vào tháng 6, mức thấp nhất kể từ tháng 5/2020. Đây là tháng thứ 8 liên tiếp PMI của ngành chế tạo <50. Trong 6 lĩnh vực công nghiệp lớn nhất, chỉ có thiết bị vận tải báo cáo tăng trưởng. Tuy nhiên, các nhà chế tạo thiết bị vận tải bày tỏ lo ngại doanh số bán hàng Q.II có thể giảm và làm tăng mức tồn kho. Dự kiến tổng doanh số bán hàng cuối 2023 chỉ bằng 2022. Ngoài chi phí đi vay cao, ngành chế tạo đang suy yếu do hoạt động chi tiêu chuyển từ hàng hóa sang dịch vụ. DN đang thận trọng quản lý lượng hàng tồn kho để đối phó với nhu cầu suy yếu. Tuy nhiên, lĩnh vực chế tạo vẫn chưa cảm nhận được hết tác động từ xu hướng thắt chặt tín dụng sau bất ổn của thị trường tài chính vào đầu năm. Chỉ số phụ về số đơn đặt hàng mới trong tương lai đã tăng từ 42,6 trong tháng 5 lên 45,6 vào tháng trước. Các nhà sản xuất máy tính và sản phẩm điện tử cho biết khách hàng hiện ít có xu hướng đặt mua hàng trước. Một điểm sáng trong khảo sát là nhu cầu yếu đang giúp giảm giá đầu vào. Đáng chú ý, chỉ số về việc làm trong nhà máy lại giảm từ 51,4 trong tháng 5 xuống 48,1 trong tháng 6. Sự suy giảm của chỉ số phụ trên phù hợp với nhận định hoạt động việc tuyển dụng sẽ chậm hơn vào cuối năm. Theo giới quan sát, cuộc khảo sát bề ngoài cho thấy nền KT đang suy thoái. Những dữ liệu cứng - như bảng lương trong lĩnh vực phi nông nghiệp, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu và số lượng nhà được khởi công xây dựng - cho thấy nền KT Mỹ vẫn tiếp tục kiên cường chống đỡ.

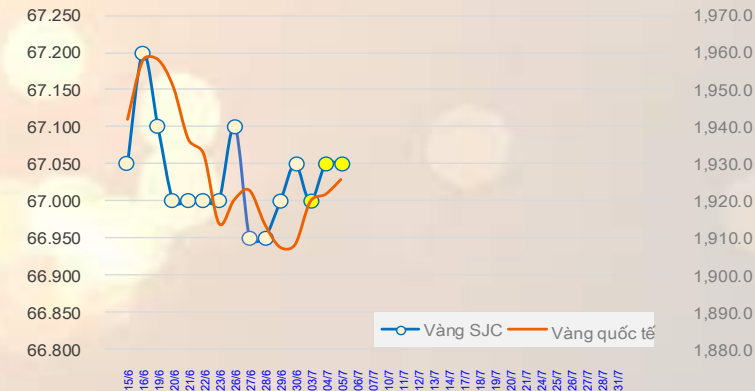
CPI 2022-2023



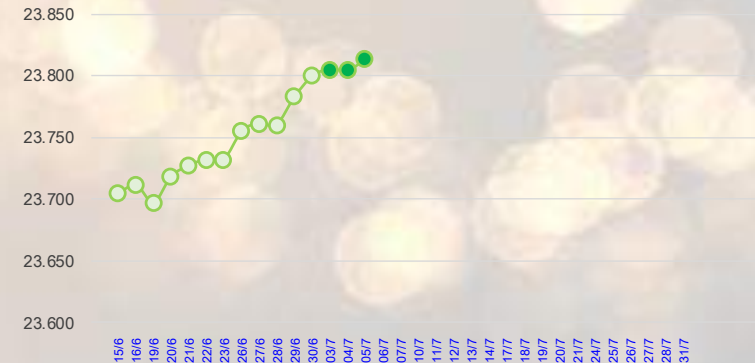
GDP 2022 - 2023



Giá vàng Tháng 7/2023



Tỷ giá trung tâm Tháng 7/2023



DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2023 - 2024

TỔ CHỨC DỰ BÁO	THẾ GIỚI		VIỆT NAM	
	2023	2024	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%	6,0%	
IMF	2,8%		5,8%	
OECD	2,7%		6,5%	
Liên hiệp quốc	2,5%			
Standard Chartered			6,5%	
ADB			6,5%	6,8%
HSBC			6,0%	
VNDirect			6,9%	
VDSC			6,3%	
UOB			5,2%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

Tổng hợp từ các website

Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://vietstock.vn/2023/07/viet-nam-va-nhat-ban-ky-thoa-thuan-vay-von-gan-61-ty-yen-758-1084489.htm>
<https://cafef.vn/kho-giam-lai-suot-cho-vay-o-cac-ky-han-dai-188230703210311311.chn>
<https://cafef.vn/thu-tuong-thuc-hien-chinh-sach-tien-te-linh-hoat-hon-noi-long-hon-188230704191305237.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2023/07/thu-tuong-neu-3-nhom-van-de-lon-cua-kinh-te-xa-hoi-viet-nam-6-thang-cuoi-nam-2023-761-1084393.htm>
<https://vietstock.vn/2023/07/bo-khdt-dua-ra-2-kich-ban-tang-truong-cho-kinh-te-viet-nam-6-thang-cuoi-nam-2023-761-1084427.htm>
<https://vietstock.vn/2023/07/uob-tiep-tuc-ha-du-bao-tang-truong-gdp-2023-cua-viet-nam-xuong-52-761-1084430.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://bnews.vn/hoat-dong-san-xuat-cua-eurozone-suy-giam-nhanh-hon-du-bao/297906.html>
<https://bnews.vn/linh-vuc-che-tao-cua-my-tiep-tuc-suy-giam-trong-thang-6-2023/298014.html>

